

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022**  
**huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;*

*Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về việc thông qua Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2022 theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai; danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng tại Tờ trình số 197/TTr-UBND ngày 23/12/2021 và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường*

tại Tờ trình số 538/TTr-STNMT ngày 29/12/2021.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn với các nội dung như sau:

1. Phân bổ diện tích các loại đất trong năm 2022, số liệu chi tiết thể hiện tại Biểu số 01 kèm theo Quyết định này.

2. Kế hoạch thu hồi đất năm 2022, số liệu chi tiết thể hiện tại Biểu số 02 kèm theo Quyết định này.

3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2022, số liệu chi tiết thể hiện tại Biểu số 03 kèm theo Quyết định này.

4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng năm 2022, số liệu chi tiết thể hiện tại Biểu số 04 kèm theo Quyết định này.

5. Báo cáo thuyết minh tổng hợp và Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Hữu Lũng kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này

1. Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng có trách nhiệm:

a) Công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện theo quy định.

b) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Hữu Lũng theo quy định; tham mưu thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc huyện Hữu Lũng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh, Phòng TH-NC, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT(NNT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lương Trọng Quỳnh**